

Số: 264/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 02 tháng 2 năm 2018

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo nghị định thư  
đặt hàng để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2018**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo nghị định thư;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHHCN ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN;

Trên cơ sở kết quả làm việc và kiến nghị của các hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo nghị định thư với Hungary;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo nghị định thư đặt hàng để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2018 (chi tiết tại phụ lục kèm theo).





**Điều 2.** Giao Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính:

- Thông báo danh mục nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Công thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn.

- Phối hợp với các vụ có liên quan tổ chức các hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ nhiệm vụ đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả tuyển chọn.

**Điều 3.** Vụ trưởng Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HTQT.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**  
  
**Trần Quốc Khánh**





**PHỤ LỤC**

**Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo nghị định thư đặt hàng để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2018**  
(Kèm theo Quyết định số 264/QĐ-BKHCN ngày 02 tháng 2 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức thực hiện	Ghi chú
1	2 Nghiên cứu và phát triển chế phẩm vi sinh vật (chứa nấm rễ sinh - AMF và vi sinh vật đất) để nâng cao khả năng chống bệnh hại vùng rễ và cung cấp chất dinh dưỡng cho cây cà phê, hồ tiêu và ngô	3 Phát triển được chế phẩm vi sinh vật (chứa nấm rễ và vi sinh vật đất) có khả năng chống bệnh hại vùng rễ và cung cấp chất dinh dưỡng cho cây cà phê, hồ tiêu và ngô đạt hiệu quả kinh tế cao, thân thiện với môi trường.	4 1. Tuyển chọn được 10-20 chủng bao gồm AMF và vi sinh vật đất có khả năng chống bệnh hại vùng rễ, cung cấp chất dinh dưỡng tạo chế phẩm cho cây cà phê, hồ tiêu và ngô. 2. Sản xuất được 03 loại chế phẩm vi sinh hỗn hợp (chứa nấm rễ nội sinh - AMF và vi sinh vật đất): tổng khối lượng 300 kg (mật độ đạt 10 <sup>9</sup> CFU/gram; đạt IP ≥ 400 (infective propagules). 3. Xây dựng được 03 mô hình ứng dụng chế phẩm quy mô mỗi mô hình 1ha/loại cây trồng hiệu quả hạn chế bệnh (bệnh vùng rễ) ≥ 65% và hiệu quả kinh tế tăng tối thiểu ≥ 15%. 4. Quy trình phân lập AMF và vi sinh vật đất. 5. Quy trình sản xuất và sử dụng chế phẩm tương ứng với 03 loại cây cà phê, hồ tiêu và ngô. 6. Công bố 1-2 bài báo quốc tế ISI, 2-3 bài báo trên tạp chí chuyên ngành trong nước. 7. Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh. 8. Đăng ký 01 sở hữu trí tuệ (được chấp nhận đơn).	5 Tuyển chọn	6 Nhiệm vụ nghị định thư hợp tác với Hungary.





ST	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức thực hiện	Ghi chú
2	<p>Nghiên cứu biện pháp sinh học phòng chống một số loài côn trùng quan trọng (bọ trĩ và bọ xít nâu) hại cây ăn quả, cây rau ở Việt Nam và Hungary.</p>	<p>Phát triển được biện pháp sinh học phòng chống một số loài côn trùng ngoại lai đã có ở Việt Nam (bọ trĩ) và Hungary (bọ xít nâu) hại một số cây ăn quả (xoài, cây có múi) và một số cây rau (ớt, cà chua, dưa chuột) đạt hiệu quả, bền vững và an toàn phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.</p>	<p><b>Yêu cầu đối với kết quả</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Danh sách và bộ mẫu các loài bọ trĩ ngoại lai đã có và thiên địch của chúng.</li> <li>2. Báo cáo mức độ gây hại, phân bố, đặc điểm sinh học của bọ trĩ ngoại lai và bọ xít nâu hại một số cây ăn quả và cây rau.</li> <li>3. Quy trình nhân nuôi, sử dụng 1 - 2 loài thiên địch phòng chống bọ trĩ ngoại lai có hiệu quả trên một số cây ăn quả và cây rau ở Việt Nam.</li> <li>4. Mô hình ứng dụng biện pháp sinh học trong phòng chống tổng hợp bọ trĩ ngoại lai, quy mô 1 - 2 ha/mô hình đối với cây ăn quả, 0,5-1 ha/mô hình đối với cây rau, hiệu quả phòng trừ đạt <math>\geq 70\%</math>.</li> <li>5. Công bố 01 bài báo quốc tế ISI, 01 bài báo tạp chí chuyên ngành trong nước.</li> <li>6. Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ.</li> </ol>	Tuyển chọn	<p>Nhiệm vụ nghị định thư hợp tác với Hungary.</p>



T	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức thực hiện	Ghi chú
3	Nghiên cứu mô hình sử dụng tế bào gốc ung thư nguyên bào thần kinh đệm (Glioblastoma) biệt hóa từ tế bào gốc cảm ứng đa năng để sàng lọc một số hoạt chất từ cây thuốc Việt Nam có tác dụng kháng u.	<p>1. Làm chủ được công nghệ tạo tế bào gốc cảm ứng đa năng và công nghệ biệt hóa tạo tế bào gốc ung thư nguyên bào thần kinh đệm.</p> <p>2. Tạo được ít nhất 02 dòng tế bào gốc ung thư nguyên bào thần kinh đệm.</p> <p>3. Xây dựng được mô hình sàng lọc hoạt chất kháng u nguyên bào thần kinh đệm trên 02 dòng tế bào tạo được.</p>	<p>1. Tạo được ít nhất 02 dòng tế bào gốc cảm ứng đa năng và tế bào gốc ung thư nguyên bào thần kinh đệm có thông số kỹ thuật tương đương sản phẩm của đối tác.</p> <p>2. Mô hình ổn định sàng lọc hoạt chất kháng u nguyên bào thần kinh đệm trên các dòng tế bào tạo được tương đương với đối tác.</p> <p>3. Quy trình ổn định chiết, tách 50 hoạt chất (mỗi hoạt chất tối thiểu 5mg) từ các được liệu đã được sàng lọc của các đề tài trước.</p> <p>4. Dữ liệu sàng lọc bằng mô hình trên 50 hoạt chất và chọn được ít nhất 2 hoạt chất có tiềm năng (mỗi chất <math>\geq 25g</math>, có hàm lượng phù hợp với yêu cầu của mô hình chuyên giao) kèm theo bộ dữ liệu xác định cấu trúc và định danh được liệu đã dùng để chiết xuất.</p> <p>5. Công bố 02 bài báo quốc tế ISI, 02 bài báo tạp chí chuyên ngành trong nước.</p> <p>6. Đào tạo được ít nhất 06 cán bộ có khả năng triển khai được các quy trình công nghệ được chuyển giao. Tham gia đào tạo 01 tiến sỹ, đào tạo 02 thạc sỹ chuyên ngành.</p> <p>7. Đăng ký 01 giải pháp hữu ích (được chấp nhận đơn).</p>	Tuyển chọn	Nhiệm vụ nghị định thư hợp tác với Hungary.



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức thực hiện	Ghi chú
4	Nghiên cứu nâng cao chất lượng nguồn gen trong lĩnh vực thủy sản và vật nuôi thông qua hợp tác giữa Việt Nam và Hungary	Khai thác có hiệu quả nguồn gen thủy sản và vật nuôi thông qua hợp tác giữa Việt Nam và Hungary	<p><b>THỦY SẢN:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhập 02 dòng cá Chép (Tata và P33);</li> <li>- Cá Chép bố mẹ: 500 con / dòng (khối lượng <math>\geq 2.000</math> gram/con), tỷ lệ đực:cái = 1:1;</li> <li>- Thế hệ chọn giống G<sub>0</sub>: 50 gia đình (mỗi gia đình 100 con, tỷ lệ đực:cái = 1:1) đạt năng suất cá bột <math>\geq 10.000</math> con/1kg cá, tỷ lệ sống từ bột lên cá hương <math>\geq 30\%</math>, khối lượng sau 1 năm <math>\geq 1.200</math> gram/con;</li> <li>- Xuất 02 nguồn gen cá Trê <i>H. longifilis</i>, <i>C. gariepinus</i> (500 con/loài, kích cỡ <math>\geq 3</math> cm);</li> <li>- Tổ hợp lai từ 5 dòng cá Chép (200 con/tổ hợp lai);</li> <li>- Tinh đông lạnh: 500 cặp rạ tinh cá chép (tỷ lệ sống <math>\geq 70\%</math>; thời gian bảo quản 2 năm);</li> <li>- 01 Quy trình bảo quản tinh đông lạnh cá chép;</li> <li>- Đào tạo kỹ thuật bảo quản tinh đông lạnh cho cá: 02 người;</li> <li>- Đào tạo tập huấn trong nước: 40 người;</li> <li>- 02 bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước.</li> </ul> <p><b>CHĂN NUÔI:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Gà Tây: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đàn hạt nhân: 100 con sinh sản, năng suất trứng <math>\geq 70</math> quả/mái/năm;</li> <li>- Đàn sản xuất: 300 con sinh sản, năng suất trứng <math>\geq 65</math> quả/mái/năm;</li> <li>- Đàn thương phẩm: 500 con, khối lượng 20 tuần tuổi <math>\geq 4.200</math> gram/con;</li> </ul> </li> <li>* Vịt HUBA: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhập 3000 quả trứng ông bà, tỷ lệ phôi <math>\geq 90\%</math>;</li> <li>- Đàn vịt sinh sản 1000 con, năng suất trứng <math>\geq 200</math> quả/mái/năm;</li> <li>- Đàn thương phẩm 2000 con, khối lượng cơ thể 10 tuần tuổi <math>\geq 2.000</math> gram/con, tiêu tốn thức ăn <math>\leq 2.900</math> gram/kg tăng khối lượng;</li> </ul> </li> <li>- 02 Quy trình chăn nuôi gà Tây và Vịt HUBA sinh sản;</li> <li>- 02 Quy trình chăn nuôi gà Tây và Vịt HUBA thương phẩm;</li> <li>- Đào tạo tập huấn 100 người</li> <li>* 02 bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước</li> </ul>	Tuyển chọn	Nhiệm vụ nghị định thư hợp tác với Hungary.